

Bản án số: 25/2021/HS-ST  
Ngày 28/4/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**  
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Cẩm Vân.

***Các hội thẩm nhân dân:*** Bà Nguyễn Thị Tâm.

Ông Nguyễn Gia Thắng

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Ngọc Thủy, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:***  
Ông Trần Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 22/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Phan Thị T**, Sinh ngày: 03/6/1966 tại Tân Sơn, Phú Thọ. HKTT: Phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 4/10; Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Con ông: Phan Tuấn Vũ (đã chết); Con bà: Trần Thị Bích, sinh năm 1944; Chồng: Nguyễn Bá Giang, sinh năm 1962; Con: có 02 con (Đều đã chết). Hiện mẹ, chồng ở thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Anh chị em: Bị cáo có 08 chị em; Tiền án, tiền sự: Không. Tiền sử: Bản án số 37/2014/HS-ST ngày 13/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn xử phạt 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 02/10/2014. Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021). Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ chờ xử lý.

**2. Họ và tên: Phùng Thị H**, Sinh ngày: 27/8/1988 tại Thanh Sơn, Phú Thọ. HKTT: Khu 8, xã Tát Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Con ông: Phùng Văn Tuất, sinh năm 1955; Con bà: Doãn Thị Tình, sinh năm 1956; Chồng: Dương Thanh Phương, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: 01con sinh tháng 03/2021. Hiện bố, mẹ đều ở xã Tát Thắng, huyện Thanh Sơn,

tỉnh Phú Thọ. Anh chị em: Có 06 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Tiền sử: Bản án số 505/2010/HSST ngày 28/12/2010 của Tòa án nhân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 6.000.000đồng ( Sáu triệu đồng) về tội “ Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 09/6/2011. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ chờ xử lý.

**3. Họ và tên: Trần Thị H**, Sinh ngày: 26/10/1971 tại Thanh Sơn, Phú Thọ. HKTT: Phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Con ông: Trần Văn Dĩnh (Đã chết); Con bà: Đặng Thị Oanh, sinh năm 1937; Chồng: Nguyễn Văn Khải, sinh năm 1966; Con: có 02 con. Lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995. Hiện mẹ, chồng, con đều ở thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Anh chị em: Gia đình bị cáo có 08 chị em; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021). Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ chờ xử lý.

**4. Họ và tên: Nguyễn Thị Th**, Sinh ngày: 30/11/1970 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; HKTT: Phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 6/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Con ông: Nguyễn Văn Ninh (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Ruộng, sinh năm 1934; Chồng: Đinh Kim Tuyền, sinh năm 1967; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2008; Hiện mẹ, chồng, con ở thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em: Có 08 anh em; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021). Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ chờ xử lý.

*(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)*

*\* Người làm chứng:*

Anh **Nguyễn Bá G**, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Phố Hoàng Sơn, TT. Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*( Vắng mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 13 giờ ngày 30/12/2020 Phan Thị T, sinh năm: 1966, trú tại: phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đang ở nhà thì lần lượt có Trần Thị H, sinh năm: 1971, Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1970 đều thường trú tại: phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ và Phùng Thị H, sinh năm: 1988, thường trú tại: khu 8, xã Tất Thắng,

huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến chơi. Trong lúc ngồi chơi nói chuyện trên chiếc thảm nhung trải trên nền gian bếp nhà Phan Thị Tâm thì Tâm rủ Huê, Thành, Hằng đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền. Huê, Thành và Hằng đồng ý. Sau đó Tâm lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn trên bàn bếp rồi cùng Huê, Thành, Hằng ngồi quây tròn trên chiếc thảm nhung được trải trên nền bếp theo thứ tự chiều kim đồng hồ là Tâm, Huê, Thành, Hằng để đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền.

Về Phương thức và mức tiền đánh bạc: Trước khi chơi Tâm, Huê, Thành và Hằng cùng nhau thống nhất về phương thức đánh bạc và tỷ lệ được thua như sau: Về cách thức chơi “Sâm” các đối tượng thống nhất: Người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân gồm có 4 bộ Rô, Cơ, Tép, Bích. Mỗi bộ có 13 quân bài là A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K. Độ mạnh quân bài giảm dần từ 2, A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3. Người cầm cái chia cho mỗi người chơi 10 quân bài từ bộ bài 52 quân sau đó người cầm cái đánh trước tiên và các người chơi khác đánh theo thứ tự chiều kim đồng hồ. Người chơi có thể đánh một quân bài, hai hoặc ba quân bài cùng một giá trị, từ ba quân bài trở lên có giá trị liên tiếp nhau. Người chơi sau muốn đánh chặn người chơi trước thì phải đánh kiểu bài tương ứng với người chơi trước và phải có giá trị bài cao hơn giá trị bài mà người trước đã đánh. Bốn quân bài có giá trị bằng nhau được gọi là tứ quý, tứ quý bắt được quân bài 2. Người chơi nào đánh hết số bài trên tay mình trước là thắng. Những người chơi còn lại đếm số bài còn lại trên tay mình nhân với 5.000 đồng/01 lá bài để trả cho người về nhất. Người về nhất ván bài trước sẽ đánh đầu tiên ở ván bài tiếp theo. “Sâm” bài là khi người nào đánh một lần liên tục không bị ai chặn lại. Người thắng “Sâm” được những người chơi còn lại trả cho số tiền là 100.000đ/1 người. Người không đánh được quân bài nào gọi là “Treo” và phải trả cho người thắng số tiền là 80.000đ. Nếu người chơi đánh quân bài 2 mà người khác chặn bằng tứ quý thì người bị chặn phải trả cho người chặn được 2 số tiền là 80.000đ.

Sau khi thống nhất cách thức chơi đánh bạc Tâm, Huê, Thành và Hằng cùng nhau đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, các đối tượng khai có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Phan Thị Tâm sử dụng số tiền là 4.550.000đ (Bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), Trần Thị Huê sử dụng số tiền là 640.000đ (Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), Phùng Thị Hằng sử dụng số tiền là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) và Nguyễn Thị Thành sử dụng số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Như vậy tổng số tiền các con bạc dùng để sát phạt nhau là 6.190.000đ (Sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Các đối tượng đánh bạc liên tục đến 14 giờ 00 cùng ngày thì bị Tổ công tác - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.190.000đ (Sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng), 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân đã cũ, 01 (Một) tấm thảm nhung là những đồ vật, tài sản các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và 04 (bốn) chiếc điện thoại di động của các đối tượng gồm: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu hồng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0972983999 (Thu giữ của Phan Thị Tâm); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0943811368 (Thu giữ của

Phùng Thị Hằng); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0387751607 (Thu giữ của Nguyễn Thị Thành); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0339505945 (Thu giữ của Trần Thị Huê). Tổ công tác - Công an huyện Thanh Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Ngày 02/01/2021 CQCSĐT - Công an huyện Thanh Sơn đã Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Phan Thị Tâm, Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành và Phùng Thị Hằng về tội “*Đánh bạc*” theo Điều 321 BLHS để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Quyết định khởi tố bị can đối với Phan Thị Tâm, Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành và Phùng Thị Hằng đã được Viện kiểm sát phê chuẩn.

Quá trình điều tra, các bị cáo Phan Thị Tâm, Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành và Phùng Thị Hằng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp về thời gian, sự chuẩn bị công cụ, thứ tự đến tham gia đánh bạc, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được. Tổng số tiền các đối tượng khai nhận đã dùng vào việc đánh bạc là 6.190.000đ (Sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSThS ngày 19/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo Phan Thị Tâm, Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành, Phùng Thị Hằng phạm tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Thị Tâm.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phùng Thị Hằng.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Tâm từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị Hằng từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10% thu nhập theo mức lương cơ bản là 1.490.000đ của các bị cáo Tâm, Hằng để nộp vào ngân sách Nhà Nước.

\* Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Phan Thị Tâm và Phùng Thị Hằng từ 15.000.000đ ( Mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trần Thị Huê và Nguyễn Thị Thành.

Đề nghị Hội đồng xét xử phạt các bị cáo Trần Thị Huê và Nguyễn Thị Thành mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng(Hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đồng ( Ba mươi triệu đồng).

\* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, b, c khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.190.000đ (Sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Trả lại: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu hồng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0972983999 thu giữ của Phan Thị Tâm; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0943811368 thu giữ của Phùng Thị Hằng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0387751607 thu giữ của Nguyễn Thị Thành; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0339505945 thu giữ của Trần Thị Huê nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 52 (Năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ, 01 (Một) tấm thảm nhung đã cũ.

Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ hơn 13 giờ 00 phút đến 14 giờ 00 phút ngày 30/12/2020 tại nhà ở của Phan Thị Tâm thuộc: phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Phan Thị Tâm, Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành và Phùng Thị Hằng đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Sâm” được thua bằng tiền. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.190.000đ (Sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng). Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang, thu giữ đầy đủ vật chứng.

Do vậy, các bị cáo Phan Thị Tâm, Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành và Phùng Thị Hằng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Tội phạm và

hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định như sau:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, xâm phạm trật tự công cộng gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến khu dân cư. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn bởi lẽ: Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều không có sự chuẩn bị trước về công cụ phương tiện phạm tội, hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ là tự phát, số tiền đánh bạc không lớn.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phan Thị Tâm, Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành và Phùng Thị Hằng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Phan Thị Tâm và Phùng Thị Hằng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải vì vậy các bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Tâm có mẹ đẻ được tặng Bằng khen kháng chiến năm 2007, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hằng khi phạm tội đang mang thai nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với các bị cáo Trần Thị Huê và Nguyễn Thị Thành đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải vì vậy các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Đối với bị cáo Phan Thị Tâm là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác tham gia đánh bạc, bị cáo biết việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng cố ý chủ động lôi kéo các đối tượng khác tham gia đánh bạc để thu lời bất chính. Bị cáo Phùng Thị Hằng là đồng phạm với vai trò thực hành cùng các bị cáo khác, bị cáo bị rủ rê, tham gia đánh bạc. Bản thân bị cáo Tâm và bị cáo Hằng đều không có tiền án, tiền sự nhưng đều có nhân thân xấu, không chịu sửa chữa, lao động tu dưỡng để trở thành công dân tốt.

Đối với các bị cáo Trần Thị Huê và Nguyễn Thị Thành là đồng phạm với các bị cáo khác về tội “Đánh bạc”. Bản thân Huê và Thành đều không có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều bị rủ rê tham gia đánh bạc, số tiền đánh bạc không lớn.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Phan Thị Tâm, Phùng Thị Hằng, Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Số tiền đánh bạc của các bị cáo không lớn và các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, cam kết chấp hành tốt pháp luật nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù giam mà áp dụng Điều 35, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 cho các bị cáo Phan Thị Tâm, Phùng Thị Hằng cải tạo không giam giữ, các bị cáo Trần Thị Huê, Nguyễn Thị Thành hình phạt tiền là phù hợp, như vậy vừa có tác dụng răn đe giáo dục, vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 thì các bị cáo Phan Thị Tâm, Phùng Thị Hằng bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một khoản thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Xét thấy các bị cáo là người đã thành niên, có sức lao động vì vậy cần khấu trừ thu nhập của các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là 10% theo mức lương tối thiểu là 1.490.000đ/tháng để sung công quỹ nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Qua biên bản xác minh của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn về điều kiện kinh tế của các bị cáo Phan Thị Tâm, Phùng Thị Hằng thì các bị cáo đều có nhà cửa, đất đai, có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với các bị cáo Huê, Thành đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 6.190.000đ (Sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với: 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 tấm thảm nhung đã cũ là công cụ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu hồng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0972983999 thu giữ của Phan Thị Tâm; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0943811368 thu giữ của Phùng Thị Hằng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0387751607 thu giữ của Nguyễn Thị Thành; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0339505945 thu giữ của Trần Thị Huê. Đây là tài sản cá nhân của các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho các bị cáo, nhưng tạm giữ các tài sản trên để đảm bảo việc thi hành án.

[8]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.*

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thị Tâm, Phùng Thị Hằng, Trần Thị Huê, và Nguyễn Thị Thành phạm tội “Đánh bạc”.

*Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Thị Tâm.*

*Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s, n khoản 1, Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phùng Thị Hằng.*

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Tâm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 03 (Ba) ngày bị tạm giữ (từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021) quy đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị Hằng 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phan Thị Tâm cho UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Phùng Thị Hằng cho UBND xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

*Trong trường hợp các bị cáo Tâm, Hằng thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.*

Khấu trừ thu nhập của các bị cáo Tâm, Hằng số tiền là 10% thu nhập của mỗi bị cáo tính theo mức lương tối thiểu là 1.490.000đ. Cụ thể là  $1.490.000đ \times 10\% = 149.000đ$  (Một trăm bốn mươi chín nghìn đồng)/01 tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung công quỹ nhà nước.

*Trường hợp bị cáo Tâm không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.*

*Không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hằng đang nuôi con dưới 06 tháng tuổi.*

\* Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với các bị cáo Phan Thị Tâm, Phùng Thị Hằng mỗi bị cáo 10.000.000đ ( Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

*Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trần Thị Huê và Nguyễn Thị Thành.*

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Huê số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu



đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thành số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Huê và Thành.

2. Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 6.190.000đ (Sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 52 (Năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ, 01 (Một) tấm thảm nhung đã cũ.

Trả lại các tài sản gồm: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu hồng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0972983999 của bị cáo Phan Thị Tâm; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0943811368 của bị cáo Phùng Thị Hằng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0387751607 của bị cáo Nguyễn Thị Thành; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0339505945 của bị cáo Trần Thị Huê nhưng tạm giữ các tài sản trên của các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

*Vật chứng là đồ vật đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/3/2021. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ ở tài khoản số 3949.0.1054594.00000 tại kho bạc huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.*

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Thị Tâm, Phùng Thị Hằng, Trần Thị Huê và Nguyễn Thị Thành mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND TT Thanh Sơn và xã Tân Thắng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Nguyễn Cẩm Vân**